

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/DS-ST
Ngày: 18-02-2022
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Khánh;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tạ Huyền Thanh;

Ông Nguyễn Quốc Thống.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 117/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2022/QĐ-ST ngày 20 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Hộ kinh doanh Trường P; Trụ sở: Khóm 4, thị trấn, huyện N, tỉnh C .

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Danh Như N, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số 20, ấp B, xã L, tp C, tỉnh C .; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 20/5/2021).

Bị đơn: Ông Tạ Văn Q, sinh năm: 1968 và bà Nghị Tuyết M, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện N, tỉnh C .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:*

Ông Tạ Văn Q và bà Nghị Tuyết M có mua bán thức ăn và thuốc thủy sản với hộ kinh doanh Trường Phát (gọi chung là hộ kinh doanh), chủ hộ là ông Nguyễn Huynh Đ. Theo thỏa thuận hộ kinh doanh sẽ cung cấp thức ăn và thuốc thủy sản cho ông Q và bà M trong quá trình ông bà nuôi tôm khi có yêu cầu cung cấp, đến cuối vụ thì ông bà phải thanh toán dứt điểm công nợ. Nhưng qua nhiều vụ tôm không tất toán công nợ thì đến ngày 09/12/2019 ông bà có ký cam kết thanh toán với tổng số tiền là 384.437.000 đồng, sau đó ông bà có thanh toán cho hộ kinh doanh số tiền 35.000.000 đồng, còn nợ số tiền gốc là 349.437.000 đồng đến nay chưa thanh toán.

Hiện do chuyển đổi chủ sở hữu nên hộ kinh doanh Trường Phát đã chuyển toàn bộ quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hoạt động kinh doanh cho bà Cao Kim Ph (Văn bản thỏa thuận ngày 27/4/2020), trong đó có quyền thu hồi nợ đối với khoản nợ của ông Q bà M.

Do ông Q và bà M không thanh toán nợ gốc trong thời gian dài nên Hộ kinh doanh Trường P yêu cầu ông Q và bà M liên đới thanh toán số tiền mua bán thức ăn và thuốc thủy sản còn nợ là 349.437.000 đồng. Xin rút lại toàn bộ yêu cầu tính lãi suất chậm trả.

** Đối với bị đơn ông Tạ Văn Q và bà Nghị Tuyết M:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, hết thời hạn theo quy định mà bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với vụ việc. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cùng giấy triệu tập xét xử nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do.

** Tại phiên tòa:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hộ kinh doanh yêu cầu ông Q bà M thanh toán số tiền trong hợp đồng mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản còn nợ nên xác định quan hệ pháp luật là Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện nguyên đơn là bà Danh Như N có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bà N.

Bị đơn ông Tạ Văn Q và bà Nghị Tuyết M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vắng mặt không lý do nên xét xử vắng mặt ông Q và bà M theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét quan hệ chuyển giao quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Huỳnh Đ là chủ hộ kinh doanh Trường Phát đã chuyển giao quyền và nghĩa vụ kinh doanh cho bà Cao Kim Phục theo văn bản thỏa thuận ngày 27 tháng 4 năm 2020 và bà Cao Kim Phục đã thực hiện đầy đủ thủ tục đăng ký kinh doanh nên đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 61H8003800 ngày 21 tháng 4 năm 2020 đứng tên Cao Kim Ph nên bà Phục đủ tư cách pháp lý tiếp thu toàn quyền và nghĩa vụ phát sinh từ ông Nguyễn Huỳnh Đ, bao gồm cả quyền yêu cầu thanh toán nợ đối với ông Tạ Văn Q và bà Nghị Tuyết M. Vì vậy, bà Cao Kim Ph chủ hộ kinh doanh Trường Phát có quyền khởi kiện yêu cầu ông Q bà M thanh toán nợ mua bán thức ăn và thuốc thủy sản.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn bà Nghị Tuyết M không tham dự bất kỳ buổi làm việc nào tại Tòa, riêng bị đơn ông Tạ Văn Q có thừa nhận tại bản tự khai ngày 17/11/2021 là ông và bà M còn nợ Hộ kinh doanh số tiền gốc 352.437.000 đồng nhưng yêu cầu được giảm toàn bộ phần lãi suất chậm trả.

Xét thấy, tranh chấp nợ giữ nguyên đơn và bị đơn phát sinh từ giao dịch mua bán thức ăn và thuốc thủy sản trong thời gian dài từ đầu năm 2017 đến đầu năm 2019 theo nhật ký mua hàng (bút lục từ 01 – 36). Đến ngày 09/12/2019 giữa nguyên đơn và bị đơn có lập cam kết thanh toán với tổng số tiền nợ gốc là 384.437.000 đồng (bút lục số 39). Sau thời gian chót nợ thì ông Q và bà M có thanh toán nhiều lần với tổng số tiền là 35.000.000 đồng, còn nợ lại số tiền gốc là 349.437.000 đồng chưa thanh toán. Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn có yêu cầu bị đơn thanh toán lãi chậm trả trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán nhưng đến ngày 17/02/2022, nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện là phần lãi suất chậm trả, giữ nguyên yêu cầu xem xét về nợ gốc.

Từ các lý do trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Tạ Văn Q và bà Nghị Tuyết M thanh toán số tiền

mua bán thức ăn và thuốc thủy sản cho bà Cao Kim Ph - Chủ hộ kinh doanh Trường Phát là 349.437.000 đồng.

Kể từ ngày, bà Cao Kim Ph có đơn yêu cầu thi hành án trường hợp ông Q và bà M chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng ông Q và bà M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về thanh toán lãi suất chậm trả trên số tiền nợ gốc. Hậu quả của việc đình chỉ: Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại yêu cầu thanh toán lãi chậm trả theo quy định pháp luật.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch các đương sự phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Tạ Văn Q và bà Nghị Tuyết M phải chịu án phí đối với phần yêu cầu của bà Cao Kim Ph - Chủ hộ kinh doanh Trường Phát được chấp nhận với số tiền án phí là 17.472.000 đồng (tính tròn).

Bà Cao Kim Ph - Chủ hộ kinh doanh Trường Phát được nhận lại toàn bộ số tiền 8.980.000 đồng đã dự nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0007748 ngày 05/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 217, Điều 218, Điều 357, Điều 430, Điều 440 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Cao Kim Ph - Chủ hộ kinh doanh Trường Phát. Buộc ông Tạ Văn Q và bà Nghị Tuyết M thanh toán số tiền

mua bán thức ăn và thuốc thủy sản cho bà Cao Kim Ph - Chủ hộ kinh doanh Trường Phát là 349.437.000 đồng

Kể từ ngày, bà Cao Kim Ph có đơn yêu cầu thi hành án trường hợp ông Q và bà M chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng ông Q và bà M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Đình chỉ yêu cầu của nguyên đơn về thanh toán lãi suất chậm trả trên số tiền nợ gốc. Hậu quả của việc đình chỉ: Nguyên đơn có quyền khởi kiện lại yêu cầu thanh toán lãi chậm trả theo quy định pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Tạ Văn Q và bà Nghị Tuyết M phải chịu án phí đối với phần yêu cầu của bà Cao Kim Ph - Chủ hộ kinh doanh Trường Phát được chấp nhận với số tiền án phí là 17.472.000 đồng (tính tròn).

Bà Cao Kim Ph - Chủ hộ kinh doanh Trường Phát được nhận lại toàn bộ số tiền 8.980.000 đồng đã dự nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0007748 ngày 05/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Khánh